

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 34/NQ-HĐND

Kiên Giang, ngày 14 tháng 11 năm 2021

NGHỊ QUYẾT

**Chủ trương đầu tư Dự án đầu tư hệ thống nội thất và thiết bị
trưng bày công trình Trung tâm triển lãm văn hóa nghệ thuật
và Bảo tồn di sản Văn hóa tỉnh Kiên Giang**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG
KHÓA X, KỲ HỌP THỨ BA**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

*Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính
phủ về việc hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;*

*Xét Tờ trình số 177/TTr-UBND ngày 08 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban
nhân dân tỉnh quyết định chủ trương đầu tư Dự án đầu tư hệ thống nội thất và
thiết bị trưng bày công trình Trung tâm triển lãm văn hóa nghệ thuật và Bảo tồn di
sản Văn hóa tỉnh Kiên Giang; Báo cáo thẩm tra số 26/BC-BKTNS ngày 10 tháng
11 năm 2021 của Ban Kinh tế-Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến của đại
biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1. Phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án đầu tư hệ thống nội thất và
thiết bị trưng bày công trình Trung tâm triển lãm văn hóa nghệ thuật và Bảo
tồn di sản Văn hóa tỉnh Kiên Giang**

1. Mục tiêu đầu tư

Đầu tư không gian trưng bày, nội thất Trung tâm triển lãm văn hóa nghệ
thuật và Bảo tồn di sản Văn hóa tỉnh Kiên Giang nhằm đáp ứng nhiệm vụ bảo vệ
và tôn vinh di sản văn hóa, lịch sử, thiên nhiên, vùng đất và con người tỉnh Kiên
Giang, tạo nên điểm đến du lịch hấp dẫn và đặc trưng, mang tới các trải nghiệm
độc đáo cho du khách với những sản phẩm du lịch và chương trình hoạt động ấn
tượng.

2. Quy mô đầu tư

a) Quy mô xây dựng nội thất, trưng bày: tổng diện tích đầu tư khoảng 13.319 m²; công trình gồm 7 tầng chia thành khối nhà chính, khối nhà phụ và khu vực trưng bày ngoài trời, gồm:

- Xây dựng nội thất và trưng bày trong khối nhà chính: không gian sảnh đón tiếp, khối biểu tượng về Kiên Giang (không gian trung tâm); phần trưng bày về thiên nhiên-tài nguyên, môi trường sống của dân cư Kiên Giang và văn hóa truyền thống các dân tộc Kiên Giang; phần trưng bày trải nghiệm-giáo dục bằng phim ảnh, hoạt động bằng các phương pháp tương tác trực quan; phần trưng bày các giai đoạn lịch sử hình thành và phát triển tỉnh Kiên Giang từ thời tiền-sơ sử đến năm 2020.

- Quy mô xây dựng nội thất, trưng bày 2 khối nhà trưng bày phụ (phía Đông và phía Nam): không gian trình diễn nghệ thuật diễn xướng dân gian Kiên Giang (theo chuyên đề định kỳ); không gian tái hiện văn hóa dân gian (theo chuyên đề định kỳ); không gian trưng bày khối lớn; không gian lưu niệm danh nhân; không gian trưng bày cảnh quan ngoài trời.

- Xây dựng khu vực hoạt động nghiệp vụ và hành chính, gồm: không gian các kho hiện vật các loại vật liệu; xưởng nghiệp vụ thiết kế và phục chế; khu hành chính; không gian các khu vệ sinh và hành lang kỹ thuật; không gian khu vệ sinh công cộng, hành lang kỹ thuật 02 nhà phụ và ngoài trời; không gian nhà dịch vụ phục vụ khách tham quan.

b) Thiết bị nội thất và thiết bị trưng bày, gồm:

- Khối nhà chính: lắp đặt các thiết bị cơ bản và chuyên dùng; lắp đặt thiết bị vận hành phục vụ hệ thống nội thất trưng bày khối nhà chính như: hệ thống điện, nước; thiết bị kiểm soát kỹ thuật, an ninh, thiết bị phòng cháy chữa cháy, thuyết minh, liên lạc, điều khiển hệ thống; phục vụ trình diễn; thiết bị vệ sinh, vận chuyển và chuyên dùng khác...

- Khu vực hoạt động nghiệp vụ và hành chính trong khối nhà chính và 2 khối nhà trưng bày phụ: lắp đặt các thiết bị cơ bản và chuyên dụng dành cho hoạt động hành chính và nghiệp vụ bảo tàng; thiết bị vận hành, vận chuyển phục vụ hệ thống nội thất trưng bày khối nhà chính.

- Khối nhà trưng bày phụ (phía Đông, phía Nam) và ngoài trời: lắp đặt thiết bị chuyên dùng cho không gian trưng bày cố định ngoài trời; thiết bị chuyên dùng cho không gian trưng bày lưu động trong khối nhà phụ.

3. Nhóm dự án: Nhóm B.

4. Tổng mức đầu tư dự án: 83.800 triệu đồng.

5. Cơ cấu nguồn vốn: Vốn ngân sách địa phương.
6. Địa điểm thực hiện dự án: thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.
7. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2021-2025.
8. Tiến độ thực hiện dự án:
 - a) Chuẩn bị đầu tư: Năm 2021.
 - b) Thực hiện đầu tư: Năm 2022-2025.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng nhân dân giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

3. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang khóa X, Kỳ họp thứ Ba thông qua ngày 12 tháng 11 năm 2021 và có hiệu lực từ ngày ký. 

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Các bộ: KHĐT, VHTTDL;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban MTTQ VN tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Thường trực HĐND cấp huyện;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Phòng Công tác HĐND;
- Lưu: VT, tvkiem.

CHỦ TỊCH



Mai Văn Huỳnh